

Số: 49/2018/ QĐST - HNGĐ

Nghĩa H, ngày 18 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 31/2018/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu phố 2 thị trấn Liễu Đ, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng Q - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố 2 thị trấn Liễu Đ, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghị nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hồng Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hồng Q thỏa thuận tự nguyện xin được thuận tình ly hôn.

+ Về Án phí sơ thẩm chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hồng Q thỏa thuận giải quyết chị H nộp toàn bộ. Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là

150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06266 ngày 28/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT Liễu Đ;
- Các đương sự;
- Lưu .

Trần Xuân Dũng